

Số: 40/2021/QĐST-KDTM

Thạch Thất, ngày 30 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 26/2021/TLST-KDTM ngày 24 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số 191 phố B, phường L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Nh – Giám đốc xử lý nợ.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Ngọc Đ – Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Hộ kinh doanh Chu Thị H

Địa chỉ: Thôn 2, xã Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Chu Thị H, sinh năm 1977 và ông Phùng Khắc T, sinh năm 1970; đều trú tại: Thôn 2, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T là bà Chu Thị H, sinh năm 1977; trú tại: Thôn 2, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đình Ng- sinh năm 1969, bà Phan Thị L- sinh năm 1977, cháu Nguyễn Đình Đình B- sinh năm 2007.

- Cụ Chu Thị Á- sinh năm 1935, anh Phùng Tuấn A1- sinh năm 1999, chị Phùng Thị Ng2- sinh năm 2001, chị Phùng Thị Tố U- sinh năm 2002, cháu Phùng Quế Ch- sinh năm 2012.

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Đình Đình B là ông Nguyễn Đình Ng và bà Phan Thị L (bố mẹ đẻ).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phùng Quế Ch là ông Phùng Khắc T và bà Nguyễn Thị H (bố mẹ đẻ).

Người đại diện theo ủy quyền của cụ Chu Thị Á, anh Nguyễn Đình Ng2, chị Phan Thị L, anh Phùng Tuấn A1, chị Phùng Thị Ng2, chị Phùng Thị Tố U là bà Chu Thị H- sinh năm 1977, trú tại: Thôn 2, xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần K là ông Đỗ Ngọc Đ và đại diện cho Hộ kinh doanh Chu Thị H là bà Chu Thị H thống nhất tính đến ngày 22/6/2021, Hộ kinh doanh Chu Thị H còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng cộng là: **10.425.632.779 đồng** (*Mười tỷ bốn trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn, bảy trăm bảy mươi chín đồng*). Trong đó:

Nợ gốc: 2.917.000.000 đồng (*Hai tỷ chín trăm mười bảy triệu đồng*); nợ lãi trong hạn: 634.794.916 đồng (*Sáu trăm ba mươi tư triệu bảy trăm chín mươi tư nghìn chín trăm mười sáu đồng*); nợ lãi quá hạn: 6.873.837.883 đồng (*Sáu tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi ba đồng*).

Hộ kinh doanh Chu Thị H đồng ý trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi tính đến ngày 22/6/2021 là **10.425.632.779 đồng** (*Mười tỷ, bốn trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm ba mươi hai nghìn, bảy trăm bảy mươi chín đồng*) và tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần K kể từ ngày 23/6/2021 cho đến khi trả hết nợ. (Trong trường hợp hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay)

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, trường hợp Hộ kinh doanh Chu Thị H không thanh toán được toàn bộ khoản nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

1. Quyền sử dụng đất cùng các tài sản trên đất, các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số 115, tờ bản đồ số 05, diện tích 175 m² tại địa chỉ: thôn 2 (Cụm 3 cũ), xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 409676, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 04/7/2002 cho Hộ bà Chu Thị Á. Ngày 09/12/2010 sang tên cho ông Phùng Khắc T và bà Chu Thị H.

Phạm vi đảm bảo của tài sản này đảm bảo cho số tiền nợ là: 5.986.381.249 đồng trong đó: nợ gốc: 1.674.936.614 đồng, nợ lãi: 4.311.444.635 đồng và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Quyền sử dụng đất cùng các tài sản trên đất, các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số 125, tờ bản đồ số 05, diện tích 139 m² tại địa chỉ: Thôn 2 (Thôn 3 cũ), xã Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 815231, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 22/11/2007 cho ông Nguyễn Đình Ng.

Phạm vi đảm bảo của tài sản này đảm bảo cho số tiền nợ là: 4.439.251.550 đồng trong đó: nợ gốc: 1.242.063.386 đồng, nợ lãi: 3.197.188.164 đồng và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ thì Hộ kinh doanh Chu Thị H phải tiếp tục nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng thương mại cổ phần K chịu toàn bộ tiền chi phí tố tụng, được trừ vào toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Hộ kinh doanh Chu Thị H chịu toàn bộ án phí thỏa thuận là: 59.212.000 đồng (*Năm mươi chín triệu hai trăm mười hai nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí 59.359.000 đồng (*Năm mươi chín triệu, ba trăm năm mươi chín nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0025062 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- CCTHADS huyện Thạch Thất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Ngọc Sơn

